

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LƯƠNG SƠN
TỈNH HÒA BÌNH

Số: 18/2025/QĐST- DS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lương Sơn, ngày 06 tháng 6 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 29 tháng 5 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 37/2025/TLST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Ghi nhận nguyên đơn bà Nguyễn Thị X không yêu cầu bà Đặng Thị Tr trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AN 1007xx, số vào sổ GCN QSDĐ 022xx được ủy ban nhân dân huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội cấp ngày 28/7/2008 tên bà Nguyễn Thị X và ông Nguyễn Hải L; Nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1958

HKTT: Thôn X, xã TXT, huyện CM, TP Hà Nội.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Lê Duy H thuộc Công ty Luật TNHH MD.

Địa chỉ: số 16TM1-5 Khu đô thị The Manor Central Park, đường NX, phường ĐK, quận HM, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Bà Đặng Thị Tr, sinh năm 1979

HKTT: Thôn Đ, xã NT, huyện LS, tỉnh Hòa Bình

Chỗ ở: Số xx, ngõ xxx, đường Nguyễn HH, phường DN, quận HĐ, thành phố Hà Nội

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Đặng Thị Tr có nghĩa vụ trả nợ cho bà Nguyễn Thị X số tiền 664.590.000 đồng (*Sáu trăm sáu mươi bốn triệu năm trăm chín mươi triệu đồng*). Trong đó: Nợ gốc: 230.000.000 đồng; nợ lãi: 434.590.000 đồng và tiếp tục phải trả tiền lãi kể từ ngày 30/5/2025 cho tới khi tất toán khoản nợ.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu thêm khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Căn cứ các điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bà Nguyễn Thị X là người cao tuổi được miễn tiền án phí dân sự. Chị Đặng Thị Tr phải nộp 7.645.900 đồng (*Bảy triệu sáu trăm bốn mươi lăm nghìn chín trăm đồng*) tiền án phí dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TA tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lương Sơn;
- Chi cục THADS huyện Lương Sơn;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thu Mai

